

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU HÀNG HÓA

trên địa bàn Hà Tĩnh giai đoạn 2011-2015

*Trần Hoài Nam**

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới đang có xu hướng hội nhập ngày càng sâu rộng, hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa được xem như là một điều kiện tiên đề cho sự phát triển kinh tế của mọi quốc gia. Kinh doanh xuất nhập khẩu đã trở thành vấn đề sống còn vì nó cho phép thay đổi cơ cấu sản xuất và nâng cao mức tiêu dùng của dân cư một quốc gia.

Như chúng ta đã biết, ý nghĩa của chỉ tiêu giá trị xuất khẩu hàng hóa là phản ánh lượng ngoại tệ mà đất nước thu được từ hàng hóa xuất khẩu do nền kinh tế tạo ra trong một thời kỳ nhất định. Chỉ tiêu này dùng để đánh giá độ mở cửa của nền kinh tế với thị trường thế giới, sức cạnh tranh của nền sản xuất trong nước so với các nước khác, khả năng tiếp cận, thâm nhập thị trường hàng hóa thế giới, đồng thời tạo điều kiện nhập khẩu máy móc, thiết bị đổi mới kỹ thuật công nghệ và nhập khẩu nguyên nhiên vật liệu, hàng hóa cần thiết cho sản xuất trong nước. Trong thống kê, giá trị xuất khẩu hàng hóa là chỉ tiêu quan trọng để tính toán các chỉ tiêu trong hệ thống tài khoản quốc gia và cán cân thanh toán quốc tế. Như vậy, giá trị xuất khẩu hàng hóa chính là số tiền nhận được tương ứng với lượng hàng hóa đã xuất khẩu trong một thời gian nhất định. Giá

trị xuất khẩu hàng hóa thường tính theo giá FOB và tính theo đô la Mỹ (các ngoại tệ khác được quy đổi ra đô la Mỹ).

Hiện nay, nước ta có mối quan hệ buôn bán với trên 200 quốc gia và vùng lãnh thổ. Giá trị xuất khẩu hàng hóa tăng bình quân hàng năm (giai đoạn 2005-2014) là 18,6%. Năm 2014, giá trị xuất khẩu hàng hóa đạt khoảng 150 tỷ USD, tăng 13,6% so với năm 2013. Xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Hoa Kỳ chiếm tỷ trọng lớn nhất (19%) tổng giá trị hàng hóa xuất khẩu⁷. Đối với Hà Tĩnh, giá trị xuất khẩu hàng hóa giai đoạn 2011-2015 tăng nhanh hàng năm, với tốc độ tăng bình quân hàng năm đạt 13,97%/năm. Từ 94.543 nghìn USD năm 2011 lên 124.130 nghìn USD năm 2015. Giá trị xuất khẩu hàng hóa năm 2015 bằng 3,08 lần so với năm 2006 và bằng 1,3 lần so với năm 2011.

Trong Bảng 1 bên dưới có thể nhận thấy, giá trị xuất khẩu hàng hóa tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn này tăng nhanh, đạt tốc độ trung bình 13,97%/năm. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng không đồng đều giữa các thành phần kinh tế qua các năm. Điều này là do số đơn vị và mặt hàng xuất khẩu của tỉnh Hà Tĩnh chưa đa dạng, số lượng nhỏ, dễ bị tác động bởi tình hình thị trường thế giới.

* Trưởng phòng Thống kê Tổng hợp, Cục Thống kê Hà Tĩnh

⁷ Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2014, TCTK

Bảng 1: Kết quả hoạt động xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn Hà Tĩnh giai đoạn 2011 - 2015

Chi tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
TỔNG GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU HÀNG HÓA (1000 USD)	94.543	104.140	125.352	137.693	124.130
1. Phân theo loại hình kinh tế					
- Kinh tế Nhà nước	18.606	15.358	13.831	16.941	14.233
- Kinh tế tư nhân	28.376	36.989	57.406	62.026	59.149
- Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	47.561	51.793	54.115	58.726	50.748
2. Phân theo nhóm hàng chủ yếu					
- Hàng công nghiệp nặng và khoáng sản	13.190	15.467	15.801	20.293	29.786
- Hàng công nghiệp nhẹ và tiểu thủ công nghiệp	1.338	1.368	8.058	18.991	10.356
- Hàng nông sản	8.231	7.540	9.913	16.912	22.477
- Hàng lâm sản	66.942	76.483	86.692	76.245	57.478
- Hàng thủy sản	4.842	3.282	4.888	5.252	4.033
3. Phân theo một số nước xuất khẩu chủ yếu					
- Trung Quốc	19.666	13.278	44.919	838	34.962
- Đài Loan	2.053	1.601	1.989	61	3.109
- Hồng Kông	27.846	2.302	716	112	1.779
- Nhật Bản	36.974	39.445	44.237	36	39.440
- Hàn Quốc	20	8.872	3.892	36	16.166
- Lào	1.641	21.341	11.493	7.381	23.846
- Ma-lai-xi-a	-	4.189	-	-	1.116
- Thái Lan	13	937	10	-	-
- Pa-ki-xtan	1.742	2.110	838	263	424
- Ap-ga-ni-xtan	-	-	1.283	1.283	2.382

Nguồn: Niên giám Thống kê Hà Tĩnh năm 2015

Khối kinh tế nhà nước đạt mức tăng mạnh vào năm 2011 (tăng 121,29% so với năm 2010), tuy nhiên giảm dần qua những năm sau đó. Giá trị xuất khẩu hàng hóa khu vực kinh tế nhà nước năm 2015 chiếm 11,47% tổng giá trị xuất khẩu hàng hóa, với mức tăng bình quân hàng năm giai đoạn 2011 - 2015 là

11,1%/năm. Nguyên nhân do mặt hàng chủ yếu của khu vực này là quặng khoáng sản ngày càng cạn kiệt, khai thác giảm, giá cả cũng giảm mạnh. Khu vực kinh tế tư nhân tăng trưởng nhanh, ổn định, kim ngạch tăng bình quân 17,3%/năm trong giai đoạn 2011 - 2015, giá trị xuất khẩu hàng hóa khu vực này

năm 2015 chiếm 47,65% tổng giá trị xuất khẩu. Đối với kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thì năm 2011 là thời điểm các nhà máy chế biến dăm gỗ của khu vực này mới hoàn thành đầy đủ các hạng mục, sản lượng sản xuất tăng cao. Những năm tiếp theo giá trị tăng chậm dần, khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có giá trị xuất khẩu tăng bình quân hàng năm giai đoạn 2011-2015 là 11,45%/năm, giá trị xuất khẩu hàng hóa của khối này năm 2015 chiếm 40,88% tổng giá trị xuất khẩu. Có thể thấy, khu vực kinh tế tư nhân và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đóng vai trò chủ đạo trong hoạt động xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn Hà Tĩnh trong những năm qua, đây là một tất yếu của quá trình phát triển kinh tế theo cơ chế thị trường.

Phân theo nhóm hàng hóa chính, mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là các sản phẩm công nghiệp nặng, khoáng sản và nhóm hàng nông, lâm sản. Đối với nhóm hàng công nghiệp nặng và khoáng sản đang có xu hướng tăng mạnh, tăng bình quân 28,29% năm giai đoạn 2011-2015. Mặc dù mặt hàng quặng khoáng sản ngày càng gặp nhiều khó khăn do các chính sách quản lý tài nguyên khoáng sản được thực thi và nguồn quặng cũng ngày càng cạn kiệt nhưng khi Nhà máy Gang thép Formosa⁸ tại Khu kinh tế Vũng Áng hoàn thành đi vào sản xuất sẽ tạo ra những sản phẩm ngành thép xuất khẩu. Hàng nông sản năm 2015 sơ bộ đạt 22.477 nghìn USD, tăng bình quân hàng năm là 30,8%/năm và các mặt hàng lâm sản sơ bộ năm 2015 đạt 57.478 nghìn USD, tăng bình quân hàng năm là 6,77%/năm, chủ yếu là mặt hàng dăm gỗ xuất khẩu. Thị trường xuất khẩu chủ yếu là khu vực châu Á.

Nhìn chung, tình hình hoạt động xuất khẩu trên địa bàn Hà Tĩnh giai đoạn 2011 - 2015 vẫn còn nhiều khó khăn, sản phẩm xuất khẩu chủ yếu là hàng thô, các mặt hàng có hàm lượng công nghệ chế biến sâu ít, chủng loại hàng hóa đơn điệu. Các doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu hạn chế về năng lực, trình độ, khả năng cạnh tranh thấp, thị trường xuất khẩu chưa có nhiều thay đổi, việc tiếp cận vốn tín dụng và chính sách khuyến khích xuất khẩu của các doanh nghiệp tuy đã có các chính sách tích cực của Trung ương, của tỉnh để tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp nhưng vẫn còn những hạn chế nhất định. Thị trường xuất khẩu sang một số nước tiếp tục gặp khó khăn, nhất là thị trường Trung Quốc. Khi hội nhập sâu với quốc tế sẽ có nhiều thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn thách thức... Thời gian tới những khó khăn thách thức này vẫn đang hiện hữu. Để hoạt động xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn Hà Tĩnh có những bước chuyển mình tích cực hơn trong thời gian tới thì cần phải thực hiện đồng bộ và có hiệu quả một số giải pháp sau:

Một là, trong thời gian qua, mặc dù Hà Tĩnh đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách để khuyến khích hoạt động xuất khẩu phát triển như: Nghị quyết số 04 NQ/TU ngày 29/10/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo phát triển xuất khẩu giai đoạn 2007 - 2010, định hướng đến năm 2020; Quyết định số 06/2008/QĐ-UBND ngày 23/01/2008 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt Đề án phát triển xuất khẩu giai đoạn 2007 - 2010, định hướng đến năm 2020; Quyết định số 05/2009/QĐ-UBND ngày 06/02/2009 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Ban hành Quy định cơ chế, chính sách ưu đãi phát triển xuất khẩu giai đoạn 2009 - 2015 tỉnh Hà Tĩnh và một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và ưu đãi đầu tư trên

⁸ Công suất 7,5 triệu tấn/năm, sau khi hoàn thành giai đoạn 1, sẽ tiếp tục đầu tư nâng công suất Nhà máy liên hợp gang thép lên 22,5 triệu tấn/năm

địa bàn Hà Tĩnh... Tuy nhiên, thời gian tới cần tiếp tục hoàn thiện đồng bộ hệ thống cơ chế chính sách này nhằm ưu tiên và phát triển hoạt động xuất khẩu trên địa bàn, gắn với các chính sách thu hút đầu tư của tỉnh nhằm thu hút các nhà đầu tư tham gia sản xuất hàng hóa xuất khẩu, nhất là đầu tư vào các khu kinh tế lớn của tỉnh như: Khu kinh tế Vũng Áng, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo.

Hai là, cần quan tâm để tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất khẩu tăng năng lực cạnh tranh như: Thực hiện các chính sách ưu đãi về lãi suất tín dụng để tăng nguồn vốn sản xuất kinh doanh cho các danh nghiệp; tổ chức các hội nghị xúc tiến thương mại để mở rộng thị trường cũng như nâng cao kỹ năng và trình độ kinh doanh cho các doanh nghiệp, nhất là khi mà chúng ta đang hội nhập sâu rộng với quốc tế trên lĩnh vực kinh doanh thương mại.

Ba là, bản thân các doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất khẩu trên địa bàn cần phải nâng động hơn để bắt kịp với xu thế phát triển tất yếu của thị trường. Cần phải xác định rõ các sản phẩm xuất khẩu chủ lực cho từng giai đoạn để có bước đầu tư cụ thể; chú trọng đổi mới công nghệ, sản xuất các sản phẩm chế biến có giá trị tăng thêm cao, giảm xuất khẩu các mặt hàng chế biến thô; bên cạnh khai thác tối đa và có hiệu quả các thị trường xuất khẩu truyền thống thì cần phải tìm kiếm mở rộng các thị trường mới có tiềm năng; đầu tư máy móc thiết bị để nâng cao chất lượng sản phẩm để tăng sức cạnh tranh của hàng hóa.

Bốn là, Các cơ chế chính sách cần có sự kết hợp giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường tự nhiên, chủ động lựa chọn những phương án khả thi và tối ưu về kinh tế cũng như kỹ thuật trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; kết hợp một cách thông minh giữa

tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường tự nhiên để có sự phát triển thực sự bền vững.

Tóm lại, kết quả hoạt động xuất khẩu đã góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết thêm việc làm, đồng thời giúp cho các cấp, các ngành, các doanh nghiệp kinh doanh xuất khẩu trên địa bàn tỉnh có thêm kinh nghiệm, kiến thức trong quá trình phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế. Với sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành và sự nỗ lực của các doanh nghiệp nên hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2011 - 2015 đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận như đã trình bày ở trên.

Tuy nhiên, hoạt động xuất khẩu vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế, kết quả đạt được còn thấp so với tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa vẫn còn chậm, thiếu vững chắc và chưa có sự bứt phá, kim ngạch xuất khẩu chưa đạt được mục tiêu Nghị quyết đề ra. Thị trường xuất khẩu hàng hóa còn bấp bênh, các doanh nghiệp tham gia xuất khẩu của tỉnh quy mô nhỏ, công nghệ lạc hậu, sức cạnh tranh sản phẩm còn thấp; sản phẩm xuất khẩu qua chế biến chưa nhiều, hàng sơ chế, hàng gia công còn chiếm tỷ trọng cao. Để thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2015 - 2020) với mục tiêu đến năm 2020 phấn đấu đạt chỉ tiêu kim ngạch xuất khẩu là 5 tỷ USD. Đây là một nhiệm vụ quan trọng và hết sức nặng nề, đặc biệt trong điều kiện sản xuất hàng hóa, năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp và hạ tầng phục vụ xuất khẩu hàng hóa của tỉnh còn có những mặt hạn chế chưa đáp ứng yêu cầu thì đòi hỏi sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của các cấp, ngành cũng như sự nỗ lực rất lớn của các doanh nghiệp.

(Xem tiếp trang 4)

(Tiếp theo trang 31)

Mặc dù đang còn có nhiều khó khăn thách thức trong việc thực hiện chỉ tiêu xuất khẩu trong thời gian tới, nhưng với sự vào cuộc tích cực của các cấp các ngành và hơn hết là bản thân các doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất khẩu, có thể tin tưởng rằng Hà Tĩnh sẽ thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đã đề ra trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 trong đó có chỉ tiêu xuất khẩu hàng hóa./.

Tài liệu tham khảo:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Quyết định số 06/2008/QĐ-UBND ngày 23/01/2008 về việc phê duyệt Đề án phát triển xuất khẩu giai đoạn 2007 - 2010, định hướng đến năm 2020;
2. Cục Thống kê tỉnh Hà Tĩnh, Niên giám thống kê Hà Tĩnh năm 2015;
3. Tổng cục Thống kê, Niên giám thống kê qua các năm.